



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2025

TÀI LIỆU GIỚI THIỆU
MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được Quốc hội khóa XV thông qua vào ngày 24/6/2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

1. Sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư¹, việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân là cần thiết nhằm thực hiện chủ trương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan trong hệ thống chính trị. Nội dung của Luật tập trung sửa đổi các quy định liên quan đến việc tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 2 cấp; điều chỉnh giảm thời gian thực hiện một số bước trong quy trình bầu cử để có thể tiến hành bầu cử sớm vào ngày 15/3/2026² và sửa đổi để kịp thời khắc phục một số vướng mắc trong công tác bầu cử. Các nội dung sửa đổi, bổ sung bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc sửa đổi Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các luật về tổ chức bộ máy có liên quan.

2. Về bố cục và nội dung cơ bản của Luật

Luật sửa đổi, bổ sung 51 điều và bãi bỏ 01 điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân với các nội dung cơ bản như sau:

2.1. Sửa đổi các quy định liên quan đến việc tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 2 cấp

Luật đã lược bỏ toàn bộ các quy định có nội dung liên quan đến cấp huyện và điều chỉnh một số quy định có liên quan như:

- Giao Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc xác định khu vực bỏ phiếu và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu (khoản 4 Điều 11).

¹ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

² Theo Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Nghị quyết số 199/2025/QH15 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Quy định tăng số lượng thành viên của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương (các Điều 22, 24), cụ thể: Ủy ban bầu cử ở tỉnh là 23-37 thành viên (Luật hiện hành là 21-31 thành viên); Ủy ban bầu cử ở xã là 9-17 thành viên (Luật hiện hành là 9-11 thành viên); Ban bầu cử đại biểu Quốc hội là 9-17 thành viên (Luật hiện hành là 9-15 thành viên); Ban bầu cử HĐND cấp tỉnh là 11-15 thành viên (Luật hiện hành là 11-13 thành viên); Ban bầu cử HĐND cấp xã là 9-15 thành viên (Luật hiện hành là 7-9 thành viên).

- Quy định các hội nghị hiệp thương ở tỉnh, thành phố có thành phần đại diện Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trực thuộc tham dự thay cho thành phần cấp huyện như hiện nay (các điều 39, 44, 49).

2.2. Sửa đổi các quy định liên quan đến việc điều chỉnh giảm thời gian thực hiện quy trình, thủ tục bầu cử, theo đó từ thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ ứng cử đến ngày bầu cử là 42 ngày và từ ngày bầu cử đến ngày có thể khai mạc kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa XVI/HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là 22 ngày, trong đó:

- Khoảng cách thời gian từ khi nộp hồ sơ ứng cử (khoản 1 Điều 35) đến ngày cuối cùng tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (khoản 1 Điều 43, khoản 1 Điều 44, khoản 1 Điều 53) là 02 ngày; khoảng cách thời gian từ thời hạn cuối cùng tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai đến ngày cuối tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba (khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49, khoản 1 Điều 56) là 17 ngày; khoảng cách thời gian từ thời hạn cuối tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba đến thời hạn cuối công bố, niêm yết danh sách người ứng cử (khoản 7 Điều 57, Điều 59) là 07 ngày; khoảng cách thời gian từ thời hạn cuối công bố, niêm yết danh sách người ứng cử đến ngày bầu cử là 16 ngày.

- Thời gian tiến hành bầu cử thêm, bầu cử lại chậm nhất là 7 ngày sau ngày bầu cử (khoản 3 Điều 79, khoản 4 Điều 80, khoản 2 Điều 81); thời hạn công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử đại biểu Quốc hội là chậm nhất 10 ngày sau bầu cử (khoản 1 Điều 86) như đối với thời hạn công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (khoản 2 Điều 86); thời gian tiếp nhận khiếu nại về kết quả bầu cử chậm nhất là 03 ngày kể từ khi công bố kết quả bầu cử và thời gian xem xét giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại (các khoản 1, 2 Điều 87).

2.3. Sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục ngay một số vướng mắc trong công tác bầu cử

- Bổ sung chức danh “Thư ký” của Ủy ban bầu cử và Ban bầu cử (Điều 22 và các khoản 1, 2 Điều 24); bổ sung thành phần đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tham gia làm Ủy viên Ủy ban bầu cử ở tỉnh (khoản 1 Điều 22). Đồng thời, quy định “danh sách Ủy ban bầu cử ở xã phải được gửi đến Ủy ban bầu cử ở tỉnh” (khoản 2 Điều 22).

- Bổ sung quy định về việc hướng dẫn chuyển hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh khi người ứng cử chuyển công tác từ đơn vị hành chính này sang đơn vị hành chính khác mà đã hết thời hạn nộp hồ sơ ứng cử (khoản 4 Điều 36).

- Quy định đa dạng hơn các hình thức vận động bầu cử, bên cạnh hình thức trực tiếp, có thể tổ chức theo hình thức trực tuyến, trực tiếp kết hợp với trực tuyến (khoản 1 Điều 66).

Ngoài ra, Luật bổ sung quy định trong quá trình triển khai thực hiện công tác bầu cử, nếu có phát sinh vướng mắc, giao Hội đồng bầu cử quốc gia chủ động điều chỉnh thời gian phù hợp với thực tế và hướng dẫn các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện (khoản 3 Điều 98); đồng thời bãi bỏ Điều 96 về quy định chuyển tiếp.

3. Tổ chức thi hành Luật

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Luật được ban hành là cơ sở pháp lý để triển khai, thi hành công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031.